TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIÊT N AM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 01- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghi

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Hay

- Ông Hoàng Thi

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đức H - sinh năm 1992, tại phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đức K (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/11/2017 bị Công an phường Quảng T quyết định xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/11/2017, tạm giam ngày 19/11/2017. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa, có mặt

2. Người bị hại: Hợp tác xã dịch vụ điện năng Q, thành phố Sầm Sơn, Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Giám đốc Hợp tác xã dịch vụ điện năng, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị O - sinh năm 1983; Trú tại: Khu phố T, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19h ngày 08/11/2017, Lê Đức H cầm theo một đoạn gỗ xoan, khi đi H quan sát xem có nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đi đến hợp tác xã dịch vụ điện năng Q, thấy bên trong không có người, H trèo qua tường rào vào bên trong và đi men theo khu tường rào lại phí cửa sổ, H dùng tay giật tung cánh cửa, nhìn vào bên trong thấy có 02 cuộn dây cáp điện màu đen, H lấy đoạn gậy mang theo khiều lại gần cửa sổ và dùng tay rút lấy hai đoạn dây cáp điện, H cuộn dây điện lại và đưa qua tường rào sau đó dấu dây điện dưới mương nước cạn và đi tìm phương tiện vận cHển, H đi bộ dọc Quốc lộ 47 hướng lên thành phố Thanh Hóa, khi đi qua nhà dân bên đường H lấy chiếc xe rùa (dạng xe đẩy một bánh chở vật liệu) để ven đường, sau đó quay lại vị trí cất dấu dây điện và chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Hoàng Thị O, ở khu phố T, phường Q bán dây cáp điện và chiếc xe rùa lấy 770.000đ. Sau khi chiếm đoạt H ra trình diện đầu thú và giao nộp lại số tiền 100.000đ cho cơ quan điều tra.

Theo báo cáo của Hợp tác xã điện năng Q, thì tài sản bị mất gồm hai đoạn dây cáp điện loại 2.11mm, dài khoảng 60 mét, mua 2013, giá trị 90.000đ/mét.

Đối với tài sản do H chiếm đoạt, chị Hoàng Thị O đã được thông báo và giao nộp lại cho cơ quan điều tra.

Tại kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã kết luận: 02 đoạn dây cáp điện lõi đồng, dài 60 mét trị giá 3.972.000đ; 01 xe rùa trị giá 148.00đ. Tổng cộng là 4.121.000đ (bốn triệu một trăm hai mươi mốt nghìn đồng). Tài sản là dây cấp diện đã được trả lại cho Hợp tác xã dịch vụ điện năng Q. Đối với chiếc xe rùa cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm nhưng chưa xác định được người bị hại.

Về vật chứng vụ án: Gồm, 01 đoạn gậy gỗ xoan dài 02 mét, đường kính

3,5cm, 01 xe rùa và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000đ đã được chuyển cơ quan thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, quản lý.

Cáo trạng số 03/CTr-VKS.SS ngày 11/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Lê Đức H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Đức H phạm tội"Trộm cắp tài sản"

Các căn cứ áp dụng pháp luật Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173 , điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015,

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị không xem xét thêm vì bị hại vắng mặt tại phiên tòa không có người đại diện tham gia, không thể hiện yêu cầu xem xét bồi thường đói với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Hoàng Thị O có mặt tại phiên tòa, nhưng toàn bộ số tiền 770.000đ, hiện bị cáo chưa khắc phục hoàn trả lại cho bà nhưng tại phiên tòa bà cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

Về xử lý vậ chứng: Đối với chiếc xe rùa bị chiếm đoạt trị giá 150.000đ, cơ quan điều tra đã thông báo tìm người bị hại nhưng không có kết quả, hiện nay vẫn chưa xác định được người bị hại. Do đó giai đoạn thi hành án tiếp tục thông báo, trường hợp sau một năm mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì sung công quỹ nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện gia đình hộ nghèo, có tài liệu thu thập chứng minh, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQUBTV-QH14, quy định mức thu, sử dụng, quản lý án phí, lệ phí Tòa án thì không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đức H không có ý kiến, quan điểm tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Lời khai của bị cáo Lê Đức H trong quá trình điều tra cũng như lời khai tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Phù hợp với kết quả định giá tài sản và chứng cứ khác trong hồ sơ. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn đủ cơ sở kết luận: Lê Đức H đang có tiền sự về hành vi chiếm đoạt, nhưng vì không chịu làm người lao động lương thiện nên tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm hai đoạn dây cáp điện vào đêm ngày 08/11/2017, của Hợp tác xã dịch vụ điện năng và 01chiếc xe đẩy một bánh (dạng xe rùa dùng trong xây dựng) đem đi tiêu thụ lấy tiền tiêu cá nhân, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 4.121000đ (bốn triệu một trăm hai mươi mốt nghìn đồng). Sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt bị cáo đã trình diện đầu thú.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Đức H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Bị cáo là con người lười lao động, để có tiền tiêu, bị cáo đã thực hiện hanh vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nhiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đầu thú khai báo nên áp dụng các điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đề xem xét giảm nhẹ phần hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân, bị cáo đang có tiền sự về hành vi chiếm đoạt nên được coi là ngươi có nhân thân xấu. Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản do bị cáo thực hiện hành vi chiếm

đoạt đã được thu hồi giao cho hợp tác xã dịch vụ điện năng, người đại diện hợp pháp vắng mặt nhưng cũng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Đối với tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 chiếc xe rùa nhưng không xác định được người bị hại nên cần tiếp giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn tiếp tục quản lý và xử lý theo quy đinh của pháp luật

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Hoàng Thị O không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền770.000đ (bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), thấy việc không yêu cầu bị cáo hoàn trả cho bà số tiền trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc xe rùa trị giá 148.000đ nhưng không xác định được người bị hại. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra đã thông báo tìm người có tài sản nhưng không có kết quả. Do đó, trong giai đoạn thi hành án cần tiếp tục thông báo đến chính quyền địa phương nơi có tài sản bị chiếm đoạt, sau thời hạn 01 năm kể từ ngày cơ quan Thi hành án dân sự thông báo mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ do bị cáo giao nộp, đây là tiền liên quan đến hoạt động phạm tội, người liên quan không yêu cầu xem xét hoàn trả nên sung quỹ Nhà nước. Về đoạn gậy gỗ xoan là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng thì cần tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, thì bị cáo phải nộp án phí HSST, tuy nhiên bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí HSSTcho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức H phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/11/2017.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không xem xét;

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe rùa trị giá 148.000đ, nhưng chưa xác định định người bị hại, giao cho cơ quan thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn tiếp tục quản lý,theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2015 và tiếp tục thông báo để tìm người bị hại, sau thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn thông báo mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì sung quỹ Nhà nước. Sung quỹ Nhà nước số tiền 100.00đ, theo biên lai thu số AA/ 007035 ngày 15/01/2018, tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ theo biên bản giao nhận vật chứng cùng ngày tại Chi cục Thi hành án thành phố Sầm Sơn.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ, khoản1, Điều 12 Nghị quyết số 326/NQUBTV – QH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp cho bị cáo số tiền án phí HSST là 200.000đ.

Án xử công khai sở thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, Hợp tác xã dịch vụ điện nằng Q, thành phố Sầm Sơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân phường Q thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

Nơi nhận;
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Cơ quan THHS*
- *Người có quyền lợi NVLQ;*
- *Cơ quan điều tra cùng cấp;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự;;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi